

CÁC ĐỜI VUA NHÀ TIỀN LÊ

• LÊ ĐẠI HÀNH
(980-1005)

• LÊ TRUNG TÔNG
(1005)

• LÊ LONG ĐĨNH
(1005-1009)



NHÀ TIỀN LÊ

(980-1009)

Khi nhà Tiền Lê thành lập, Lê Hoàn giữ nguyên tổ chức bộ máy nhà nước của thời Đinh cùng kinh đô Hoa Lư. Triều đình do vua đứng đầu, nắm cả quân sự và dân sự. Dưới vua là các quan văn võ, về sau đặt thêm các chức thái sư, đại tổng quản, thái úy, sĩ sư, tả điện và hữu điện chỉ huy sứ, chi hậu, ngoài ra có các tăng quan như tăng thống, tăng lục, sùng chân, uy nghi.

Lê Hoàn dùng một vị đại sư làm quốc sư, làm cố vấn cho mình. Ban đầu cả nước được chia làm mười đạo, năm 1002 đổi mười đạo thành lộ, dưới có phủ, châu; các lộ, châu có quản giáp, thứ sử, trấn tướng trông coi. Các hoàng tử trông coi các châu về tất cả các mặt. Trong ngoài triều, trừ các nhà sư và quan lại, hầu hết là võ tướng, quân đội được chú trọng xây dựng, trang bị đầy đủ, để nuôi một lực lượng vũ trang lớn chống thù trong giặc ngoài, ông cho thi hành chính sách ngụ binh ư nông.

Luật pháp thành văn chưa có điều kiện soạn thảo và ban hành.

Ruộng đất tịch thu được của các sứ quân thành ruộng tịch điền, phục vụ các nghi lễ khuyến nông và lấy thóc lúa đưa vào kho nhà nước. Ruộng đất nói chung thuộc về làng xã, dân chia ruộng cho nhau cày cấy và nộp thuế cho nhà nước. Một số làng mới lập bằng phương pháp khai hoang. Đã xuất hiện ruộng đất tư hữu.

Nhà nước quan tâm nhiều đến nông nghiệp. Vua Lê hằng năm đầu xuân vẫn về địa phương làm lễ cày tịch điền để khuyến khích sản xuất. Nhà Lê chú ý đào vét kênh mương, nông nghiệp ổn định và bắt đầu phát triển.

Các quan xưởng chuyên sản xuất đồ thủ công cho triều đình đã được thành lập, có các xưởng đúc tiền, rèn vũ khí, may mũ áo, xây dựng cung điện, nhà cửa, chùa chiền...

Các nghề cổ truyền như kéo tơ, dệt lụa, làm gốm, rèn sắt, đúc đồng, làm giấy, đóng thuyền, làm đồ vàng bạc đều có tiến bộ về kĩ thuật.

Trao đổi giữa các miền khá thường xuyên, chợ búa mọc lên khắp nơi, nhà vua cho đào sông để đi lại thuận tiện, cho đúc tiền để giao thương thuận lợi, đặt quan hệ buôn bán với nước Tống, mở cửa đón các thuyền buôn nước ngoài.

Tham khảo: Lịch sử Việt Nam (Tập 2 - NXB Khoa học Xã hội - 2017) Đại cương lịch sử Việt Nam (Tập 1 - NXB Giáo dục - 1997), Việt Nam Sử lược (NXB Kim Đồng - 2020)

THẬP ĐẠO TƯỚNG QUÂN LÊ HOÀN

PHẦN MỘT



1



hạm Cự Lạng lặng đi hồi lâu trên ki. Trước mặt ông, người tử tù ngồi quay lưng lại, úp mặt về phía cửa hang ngục tối om. Ngoài sân, những bụi cỏ non lúa thừa, vật vờ dưới nắng. Phía xa, sau bức tường đá, núi rừng Hoa Lư lô xô chặn đứng ngang trời. Trong căn phòng nhỏ nhô ra trước cửa ngục, hơi lạnh từ hang đá xông ra ngăn ngắt.

Để xua đuổi những cảm giác nặng nề đau đớn, Phạm Cự Lạng đứng dậy bước ra ngoài. Đá dẫm lẫn trong cát núi màu vàng sạm của sân ngục kêu lạo xạo dưới chân viên tướng cầm đầu đạo Thiên tử quân của triều đình. Người lính hộ vệ vội chạy lại. Phạm Cự Lạng xua tay ra hiệu hãy đợi. Ông nhìn theo người lính trẻ cấp giáo thoãn thoắt bước về phía trại canh ngục. Ba chữ Thiên tử quân màu son thích trên trán mỗi người lính đã quá quen thuộc đối với ông. Nhưng vào lúc này, hình ảnh đó

khiến ông phải suy nghĩ nhiều. Đạo quân dưới quyền chỉ huy của ông không chỉ bảo vệ nhà vua và triều đình mà còn phải giữ gìn nước Đại Cồ Việt. Giờ đây, đất nước đang gặp sóng gió.

Mới hơn một năm trời, từ khi nhà vua và Nam Việt vương Đinh Liễn bị giết hại, biết bao nhiêu chuyện xảy ra quay cuồng, dồn dập. Kinh đô Hoa Lư nghiêng ngửa. Vua Đinh Toàn lên ngôi mới có sáu tuổi. Mọi việc trong triều do Dương thái hậu và Thập đạo tướng quân Lê Hoàn định đoạt. Lòng người sinh ra nghi kỵ, li tán. Vì thế mới xảy ra chuyện phò mã Nhật Khánh dẫn người Chiêm theo đường biển về cướp nước, rồi Đinh quốc công Nguyễn Bặc, Ngoại giáp Đinh Điền và Vệ úy Phạm Hạp nổi dậy. Chiến thuyền của giặc Chiêm gặp gió bão, bị tan tác, chôn vùi dưới sóng biển. Nguyễn Bặc, Đinh Điền đều bị giết. Chỉ còn Phạm Hạp bị bắt tống giam trong nhà ngục. Người tử tù ấy là trung tâm cơn lốc xoáy trong lòng ông. Ông muốn dập tắt nó bằng cách rời khỏi nhà ngục, trở về với đạo Thiên tử quân của mình. Nhưng không được! Có tiếng gọi từ đâu đó. Ông nghe được không phải bằng âm thanh, mà hình như qua những truyền cảm trong dòng máu trong người. Ông quay trở lại.

Nghe tiếng chân bước và tiếng gươm chạm vào vỏ lạch xạch, người tử tù quay mặt ngược nhìn. Một khuôn mặt gầy gò, sắc da vàng ệch. Búi tóc hoa râm nhô cao đằng sau gáy và chòm râu đen xồm xoàm, quấn queo, bản thủi rã xuống dưới cằm làm cho khuôn mặt đã dài

lại càng thêm dài ngoẵng. Nhưng dù sao trên khuôn mặt lăm li đến sợ hãi ghê tởm ấy vẫn có những nét hao hao giống khuôn mặt Phạm Cự Lạng. Đó là vầng trán hói phẳng lì, dọc sống mũi cao cao kẻ một vạch thẳng nhô lên trên khuôn mặt hình chữ nhật cân đối đều đặn. Một cái nhìn giận dữ cùng phát ra với tiếng quát mắng của người tử tù:

- Xéo! Mà mày còn đến đây làm bản mắt tao hay sao?

Phạm Cự Lạng vẫn bình thản bước lại gần, ngồi xuống chõng tre. Khẽ đặt tay lên vai người tù, ông cất lời tha thiết:

- Anh! Anh có mắng giận, là phận em, tôi cam chịu. Còn việc nước, xin anh hãy nghĩ lại. Triều đình sẽ tha tội chết cho anh.

Người tử tù quay ngoắt về phía hang. Một giọng nói ồm ồm, gay gắt:

- Triều đình là ai? Có phải Lê Hoàn không? Nếu có trong tay một đạo quân, chiếm giữ được một vùng, chúng mày sẽ biết tay tao. Thắng, tao là vua; thua, tao là giặc. Mày hãy hỏi: Lê Hoàn sao không giết thẳng Phạm Hạp này đi, còn để hắn sống mà nghe chửi.

Phạm Cự Lạng cố dần lòng trước những lời hằn học quen thuộc của anh:

- Giết một người tù thì có khó gì. Chỉ vì còn đứa em trai của anh là Cự Lạng này đang cầm quân ở Hoa Lư nên triều đình mới gia ân, chờ anh hối cải để tha tội chết.